

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2017/HSST
Ngày 26-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ.

2. Ông Lù Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 136/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Q (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 22/12/1973, tại Nghĩa Lộ, Yên Bái; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Hải C (đã chết) và bà Phạm Thị U, sinh năm 1931; Có vợ là Ngô Vũ Quỳnh B, sinh năm 1973 và 01 con sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2017 đến ngày 6/6/2017 được áp dụng biện pháp “Cho bảo lãnh”, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Hải Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 05 phút ngày 31/5/2017, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra về trật tự xã hội – Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hải Q đang thực hiện

hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Lò Văn A, sinh năm 1988 và Lò Văn H, sinh năm 1987 – đều trú tại: tiểu khu N, thị trấn L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 5.060.000 đồng (thu giữ trong túi quần phía sau Q đang mặc trên người, Q khai là số tiền vừa bán lô cho A và H);

- 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu Bến Nghé, đã qua sử dụng (thu giữ trên bàn bán xổ số của Nguyễn Hải Q).

- 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 4,5x7,5cm, một mặt ghi 77/30; 36/50; 63/50 (thu giữ trên tay Lò Văn A, A khai nhận là cấp lô, ghi các số lô A vừa mua của Q).

- 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 5x7,5cm, một mặt ghi 31/50; 68/50 (thu giữ trên tay Lò Văn H, H khai nhận là cấp lô, ghi các số lô H vừa mua của Q).

Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Hải Q: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Black Berry loại 8700 vỏ màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân số 050351707 mang tên Nguyễn Hải Q.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền 5.060.000 đồng thu giữ trong vụ án. Tại Kết luận giám định số 367/KLGD ngày 05/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: số tiền 5.060.000 đồng là tiền thật.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hải Q khai nhận: Nguyễn Hải Q mở đại lý bán lẻ vé số và lô tô tại khu vực tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La. Thấy việc bán vé số không có thu nhập cao nên Q đã bán cả số lô trái phép cho khách để thu lợi, việc thanh toán trúng thưởng chỉ trả cho khách với hình thức: Số lô là khách mua một cặp 01 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 (1 điểm lô giá 22.000 đồng), nếu 02 số đó trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì mỗi giải trùng người mua được trả 80.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/5/2017, Q đang ngồi bán vé xổ số tại vỉa hè trước cửa nhà ở tổ 2, phường Q, thành phố Sơn La thì Lò Văn A và Lò Văn H đến hỏi mua số lô, Q đồng ý. A mua các số lô 77 = 30 điểm; 36 = 50 điểm; 63 = 50 điểm; tổng số tiền A thanh toán cho Q là 2.860.000 đồng. Lò Văn H mua của Q các số lô 31, 68 = 50 điểm; tổng số tiền H thanh toán cho Q là 2.200.000 đồng. Ngay sau khi Q vừa thu tiền bán số lô cho A và H thì Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 119/KSĐT, ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, truy tố bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật hình sự 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Q từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi mực màu xanh nhãn hiệu “BEN NGHE” qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 4,5cmx7,5cm một mặt ghi các số 77/30, 36/50, 63/50; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 5cmx7,5cm một mặt ghi các số, chữ 31/50, 68/50, OK.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 5.060.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hải Q: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry 8700 màu xanh đen, số Imei 4 số cuối 0728, qua sử dụng; 01 (một) chứng minh nhân dân số 050351707 do Công an Sơn La cấp ngày 16/01/2012 mang tên Nguyễn Hải Q.

Đối với Lò Văn A và Lò Văn H đã có hành vi mua số lô với số tiền của mỗi người dưới 5.000.000 đồng: quá trình điều tra xác định A và H trước đây chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248, 249 Bộ luật Hình sự, do vậy, ngày 16/6/2017, phường PC45 – Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A và H là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hải Q khai nhận: ngày 31/5/2017, nhằm mục đích kiếm lời, Q ghi số lô cho Lò Văn A số tiền 2.860.000 đồng, ghi số lô cho Lò Văn H số tiền 2.200.000 đồng, với hình thức chơi ghi lô 1 điểm x 22.000 đồng, nếu hai số người chơi ghi (hai số tự nhiên từ 00-99) trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi được Q trả tiền (1 điểm là 80.000 đồng), nếu số của người chơi không trùng thì Q được hưởng lợi số tiền của người chơi (số tiền người chơi bỏ ra ghi số lô), khi đang thực hiện ghi lô và thu tiền của A và H thì Q bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 05 phút ngày 31/5/2017 cùng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 367/KLGĐ ngày 05/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai của Lò Văn A và Lò Văn H.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Bùi Văn T, sinh năm 1988, trú tại bản D, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng kết quả mở thưởng hàng ngày của xổ số Miền Bắc, ghi số lô được thua bằng tiền, nhằm mục đích tư lợi với tổng số tiền 5.060.000 đồng của bị cáo Nguyễn Hải Q đã phạm vào tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thực hiện do lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật, chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, có khả năng tự cải tạo, bị cáo có điều kiện về kinh tế nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) chiếc bút bi mực màu xanh nhãn hiệu “BEN NGHE” qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 4,5cmx7,5cm một mặt ghi các số 77/30, 36/50, 63/50; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 5cmx7,5cm một mặt ghi các số, chữ 31/50, 68/50, OK: quá trình điều tra xác định là đồ vật các đối tượng sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 5.060.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hải Q: quá trình điều tra xác định nguồn gốc số tiền là do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry 8700 màu xanh đen, số Imei 4 số cuối 0728, qua sử dụng: quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Nguyễn Hải Q, Q không dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân số 050351707 do Công an Sơn La cấp ngày 16/01/2012 mang tên Nguyễn Hải Q: quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với Lò Văn A và Lò Văn H đã có hành vi ghi lô chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A, H là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội Đánh bạc.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 3, 4 Điều 30 của Bộ luật hình sự 1999:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Q 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi mực màu xanh nhãn hiệu “BEN NGHE” qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 4,5cmx7,5cm một mặt ghi các số 77/30; 36/50; 63/50; 01 (một) mảnh giấy màu trắng kích thước 5cmx7,5cm một mặt ghi các số, chữ 31/50; 68/50; OK.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu theo biên lai số 3096 quyền số 62 ngày 25/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hải Q: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BlackBerry 8700 màu xanh đen, số Imei 4 số cuối 0728, qua sử dụng; 01 (một) chứng minh nhân dân số 050351707 do Công an Sơn La cấp ngày 16/01/2012 mang tên Nguyễn Hải Q.

(Theo biên bản chuyển vật chứng ngày 25/8/2017 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2017)./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa